

Bản án số: 98/2018/HS-ST
Ngày 11 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Moong Văn Bình**
Ông **Phạm Ngọc Sửu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vi Thị Khuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/4/1966 tại xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản H, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Bún H (đã chết) và bà Lương Thị T; Có chồng: Lương Bún Ph và 03 con: Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 14/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 13/6/2018, Lương Thị P đi bộ từ nhà ở bản H, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An xuống khe nước thuộc bản H, xã HT gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 10 (mười) viên ma túy tổng hợp với giá 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), mua ma túy xong, Lương Thị P cất

dấu trong người rồi đi bộ về nhà, đến sáng ngày hôm sau (14/6/2018) Lương Thị P lấy 01 (Một) viên ma túy ra sử dụng hết.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/6/2018 khi Lương Thị P đang ở nhà thì có người thanh niên tên Cường, trú tại xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đến hỏi mua ma túy và đưa cho Lương Thị P số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Lương Thị P lấy 02 (Hai) viên ma túy tổng hợp đưa cho Cường thì bị công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy nói trên và 100.000đ (một trăm nghìn đồng), còn đối tượng Cường lợi dụng sơ hở trốn thoát.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/6/2018 đã xác định: Số viên nén màu hồng (Nghỉ ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,9g (không phẩy chín gam). Hội đồng đã trích 0,1g (Không phẩy một gam) viên nén màu hồng để gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số 819/KL- PC54(MT) ngày 19/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Thị P gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 100/CT- VKS-KS ngày 03 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lương Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Thị P mức án từ 27 (Hai mươi bảy) đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật mà cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, vi phạm lần đầu, đang nuôi 02 con nhỏ, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lương Thị P tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu, nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về

hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Thị P tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/6/2018, tại bản H, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lương Thị P đã có hành vi tàng trữ 09 (chín) viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,9g (không phải chín gam) với mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội nhưng vì hám lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính, do vậy hành vi đó cần phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Do đó cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Thị P và người đàn ông tên Cường đã mua ma túy của Lương Thị P, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi đi giám định thì số còn lại là 0,8g (Không phải tám gam) ma túy tổng hợp Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lương Thị P là tiền bị cáo khai có được do bán ma túy cho người đàn ông tên Cường, tuy nhiên đối tượng Cường đã trốn thoát, qua trình điều tra không lấy được lời khai của Cường nên không xác định được đây có phải là tiền do bán ma túy mà có hay không nên số tiền này được trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lương Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Thị P 29 (Hai mươi chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14/6/2018).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) bao bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lương Thị P, bên trong chứa 0,8g (Không phải tám gam) ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 50 phút ngày 06/9/2018.

Trả lại cho bị cáo Lương Thị P số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo (số tiền đã được nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, theo giấy nộp tiền ngày 11/6/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án Buộc bị cáo Lương Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/10/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc